

Số: /KH-UBND

Hà Quảng, ngày tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện Hà Quảng

Thực hiện Kế hoạch số 3510/KH-UBND, ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện Hà Quảng như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg).

2. Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể trong chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của phòng Tư pháp, các phòng, ban, ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện đánh giá, công nhận xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg.

3. Các nội dung, hoạt động đề ra phải đảm bảo tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm; phân công cụ thể trách nhiệm chủ trì, phối hợp của cơ quan, tổ chức; chú trọng lồng ghép kết hợp với triển khai các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan để sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

1.1. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- *Đơn vị chủ trì:* Phòng Tư pháp tham mưu cho UBND huyện thực hiện và các cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí thuộc phạm vi quản lý.

- *Đơn vị phối hợp:* Văn phòng HĐND và UBND huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Tháng 01 năm 2022.

- *Kết quả, sản phẩm*: Kế hoạch được ban hành.

1.2. Xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Đơn vị chủ trì*: Phòng Tư pháp tham mưu cho UBND huyện thực hiện.

- *Đơn vị phối hợp*: Văn phòng HĐND và UBND huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm.

- *Kết quả, sản phẩm*: Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn.

2. Thông tin, truyền thông về Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg

2.1. Đăng tải thông tin, truyền thông về Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, tập trung vào mục đích, ý nghĩa, những nội dung cơ bản, điểm mới quan trọng của Quyết định.

- *Đơn vị chủ trì*: Phòng Tư pháp tham mưu cho UBND huyện thực hiện.

- *Đơn vị phối hợp*: Phòng Văn hóa - Thông tin; Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện.

- *Thời gian thực hiện*: Quý I năm 2022.

- *Kết quả, sản phẩm*: Các tin, bài, chương trình truyền thông.

2.2. Thông tin, truyền thông về kết quả thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg trên địa bàn huyện

- *Đơn vị chủ trì*: Phòng Tư pháp.

- *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm.

- *Kết quả, sản phẩm*: Các tin, bài về kết quả thực hiện Quyết định.

3. Tổ chức quán triệt, tập huấn, xây dựng tài liệu hướng dẫn việc đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

3.1. Tổ chức quán triệt, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu công tác đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Đơn vị chủ trì*: Phòng Tư pháp tham mưu cho UBND huyện thực hiện.

- *Đơn vị phối hợp*: Văn phòng HĐND và UBND huyện, UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm.

- *Kết quả, sản phẩm*: Các hội nghị, lớp tập huấn được tổ chức bằng các hình thức phù hợp.

3.2. Biên soạn, phát hành tài liệu hướng dẫn đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Đơn vị chủ trì*: Phòng Tư pháp.
- *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm.
- *Kết quả, sản phẩm*: Các tài liệu được biên soạn, phát hành.

4. Hướng dẫn vận hành, áp dụng phần mềm quản lý, đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

4.1. Vận hành, áp dụng phần mềm quản lý, đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- *Đơn vị chủ trì*: Phòng Tư pháp tham mưu cho UBND huyện thực hiện.
- *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp.
- *Kết quả, sản phẩm*: Phần mềm quản lý, đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được vận hành, áp dụng.

4.2. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn áp dụng phần mềm quản lý, chấm điểm, đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- *Đơn vị chủ trì*: Phòng Tư pháp tham mưu cho UBND huyện thực hiện.
- *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Theo hướng dẫn của Sở Tư pháp.
- *Kết quả, sản phẩm*: Các hội nghị, lớp tập huấn được tổ chức.

5. Đề xuất, triển khai các giải pháp tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg

5.1. Đề xuất, triển khai các giải pháp khắc phục, cải thiện, thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên cơ sở đánh giá kết quả hàng năm, tập trung trọng điểm và hỗ trợ địa bàn khó khăn, chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hoặc có nhiều tiêu chí, chỉ tiêu đạt kết quả thấp

- *Đơn vị chủ trì*: Phòng Tư pháp tham mưu cho UBND huyện thực hiện.
- *Đơn vị phối hợp*: UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Từ năm 2022.
- *Kết quả, sản phẩm*: Các giải pháp được triển khai, áp dụng.

5.2. Tham mưu thực hiện chỉ đạo điểm, hỗ trợ xây dựng, triển khai mô hình xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Đơn vị chủ trì*: Phòng Tư pháp tham mưu cho UBND huyện thực hiện.
- *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Từ năm 2022.
- *Kết quả, sản phẩm*: Các hoạt động chỉ đạo điểm được tổ chức triển khai.

6. Kiểm tra việc thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg; khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

6.1. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- *Đơn vị chủ trì*: Phòng Tư pháp tham mưu cho UBND huyện thực hiện.
- *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm (*định kỳ, đột xuất*).
- *Kết quả, sản phẩm*: Kế hoạch, Báo cáo kết quả kiểm tra.

6.2. Tổ chức khảo sát đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- *Đơn vị chủ trì*: Phòng Tư pháp tham mưu cho UBND huyện thực hiện.
- *Đơn vị phối hợp*: UBND các xã, thị trấn và cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Theo định kỳ hoặc theo đột xuất trong trường hợp cần thiết.
- *Kết quả, sản phẩm*: Kế hoạch, Báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát.

7. Tổng hợp, báo cáo kết quả đánh giá công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

7.1. Tổng hợp, báo cáo gửi Sở Tư pháp về kết quả đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- *Đơn vị chủ trì*: Phòng Tư pháp.
- *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm.
- *Kết quả, sản phẩm*: Báo cáo gửi Sở Tư pháp (tổng hợp chung trong Báo cáo công tác tư pháp 06 tháng, hằng năm).

7.2. Tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng về việc thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg

- *Đơn vị chủ trì*: Phòng Tư pháp tham mưu cho UBND huyện thực hiện.
- *Đơn vị phối hợp*: Phòng Nội vụ, các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- *Thời gian thực hiện*: Sơ kết vào cuối năm 2023, tổng kết vào năm 2025.
- *Kết quả sản phẩm*: Kế hoạch, báo cáo sơ kết, tổng kết

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các phòng, ban, cơ quan, đơn vị huyện

1.1. Phòng Tư pháp là đơn vị đầu mối trực tiếp tham mưu cho UBND huyện thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch; chủ trì, phối hợp, hướng dẫn với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn trong việc triển khai các nhiệm vụ

được giao tại Kế hoạch này. Định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND huyện, Sở Tư pháp về kết quả triển khai thực hiện; đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

1.2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Phòng Tư pháp hướng dẫn thực hiện chấm điểm đối với tiêu chí xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

1.3. Phòng Nội vụ phối hợp với Phòng Tư pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ có liên quan được giao tại kế hoạch này.

1.4. Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp, hướng dẫn, chỉ đạo Trung tâm Văn hóa và Truyền thông bố trí thời lượng phù hợp để tuyên truyền, phổ biến quy định về xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

1.5. Trung tâm Văn hóa và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp với Phòng Tư pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ có liên quan tại Kế hoạch này.

1.6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tổ chức giám sát việc đánh giá, công nhận xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; phối hợp với Phòng Tư pháp theo dõi, kiểm tra, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho địa phương trong việc thực hiện tiêu chí thực hiện dân chủ ở xã, thị trấn.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

2.1. Căn cứ vào nội dung Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/2/2021 của Thủ tướng Chính phủ và trên cơ sở Kế hoạch của UBND huyện chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện theo đúng quy định và sát với tình hình thực tiễn của địa phương; định kỳ, thường xuyên thông tin, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; kịp thời phản ánh và đề xuất giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2.2. Giao cho chức danh công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã, thị trấn làm đầu mối tham mưu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn.

2.3. Bố trí kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước và trong dự toán kinh phí hoạt động hằng năm của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật; hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Căn cứ Kế hoạch này, Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp cùng với dự toán chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt giao dự toán ngân sách hằng năm cho đơn vị.

3. Giao Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt giao dự toán ngân sách hằng năm để cân đối, phân bổ kinh phí cho đơn vị thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện Hà Quảng./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- TT. Huyện uỷ;
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể huyện;
- Các phòng, ban chuyên môn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TP (Đ.Đào, Nhất, Thuận).

CHỦ TỊCH

Phạm Xuân Tùng